**KẾ HOẠCH BÀI DẠY**

**MÔN: *TIẾNG VIỆT- LỚP 2***

**CHỦ ĐIỂM 9: NƠI CHỐN THÂN QUEN**

**Tiết 3: VIẾT CHỮ HOA Q**

# **Tiết chương trình: 186**

# **Thời gian dạy: Ngày 14 tháng 1 năm 2025.**

|  |
| --- |
| **I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT**-Viết đúng kiểu chữ hoa Q và câu ứng dụng-Có ý thức tự giác trong học tập, có trách nhiệm với bản thân biết tự hào về vẻ đáng yêu, đáng quý của những nơi thân quen, gắn bó ,có ý thức giữ gìn vẻ đẹp ở những nơi chốn thân quen ấy.**II.CHUẨN BỊ****GV**: Mẫu chữ viết hoa Q **HS**: Bảng con, vở tập viết**III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC** |
| ***TG*** | ***HOẠT ĐỘNG CỦA GIÁO VIÊN*** | ***HOẠT ĐỘNG CỦA HỌC SINH*** |
| ***5’******10’******8’******7’******5’*** | **1. Hoạt động mở đầu**GV cho HS bắt bài hát- GV giới thiệu bài: Tập viết chữ hoa Q và câu ứng dụng.- GV ghi bảng tên bài**2. Hoạt động hình thành kiến thức mới****Hoạt động 1: Luyện viết chữ Q hoa****-** HS biết quy trình viết chữ Q hoa theo đúng mẫu; viết chữ Q hoa vào bảng con, vở Tập viết - Cho HS quan sát mẫu chữ Q hoa, xác định chiều cao, độ rộng, cấu tạo nét chữ của con chữ Q hoa.  – GV viết mẫu và nêu quy trình viết chữ Q hoa. *-* Nét 1: Cong kín: Đặt bút cao 2.5 ô. Giữa ĐK 3 và 4, đưa bút sang trái để viết nét cong kín phần cuối nét lượn vào trong bụng chữ, đến giữa ĐK2 và ĐK3 thì lượn lên một chút rồi dừng bút ở ĐK3.- Nét 2: Lượn ngang: Từ điểm dừng bút của nét 1, lia bút xuống khoảng giữa ĐK 1 và ĐK2 bên trong nét cong thứ nhất viết nét lượn ngang từ trong lòng chữ ra ngoài dừng bút ở giữa ĐK 1 và ĐK2.– HD HS viết chữ Q hoa vào bảng con.- GV nhận xét vài HS.- GV yêu cầu HS tô và viết chữ Q hoa vào vở.- Yêu cầu HS tự nhận xét bài viết của mình, bài của bạn.**Hoạt động 2: Luyện viết câu ứng dụng****-** HS quan sát và phân tích câu ứng dụng quê hương tươi đẹp; HS viết câu ứng dụng vào vở Tập viết.- GV yêu cầu HS đọc câu ứng dụng. Hỏi: Em hiểu cụm từ “Quê hương tươi đẹp” ý nói gì?GV nhận xét.+ Cụm từ gồm mấy tiếng? Là những tiếng nào? + So sánh chiều cao của chữ A và n.+ Những chữ nào có chiều cao bằng chữ Q?Những chữ nào có chiều cao 2 ô li?+ Nêu độ cao các con chữ còn lại.- GV nhắc lại quy trình viết chữ *Q* hoa và cách nối từ chữ *Q* hoa sang chữ *u*: nét lượn của chữ *Q* nối liền với nét đầu tiên của chữ *u*.- GV hướng dẫn HS viết chữ *Quê*.. - Yêu cầu HS viết chữ *Quê* vào bảng con. - GV nhận xét, uốn nắn. - GV yêu cầu HS viết chữ *Quê* và câu ứng dụng “Quê hương tươi đẹp.” vào vở.- GV theo dõi HS viết, uốn nắn tư thế ngồi, cầm bút, để vở, giúp đỡ HS viết chậm. - GV nhận xét một số vở.**Hoạt động 3: Luyện viết thêm****-** HS đọc được và hiểu nghĩa của câu ca dao ***Bước 1: Hoạt động cả lớp***- GV yêu cầu HS đọc và tìm hiểu nghĩa của câu thơ:Quê em đồng lúa nương dâuBên dòng sông nhỏ nhịp cầu bắc ngang(Nguyên Hồ)***Bước 2: Hoạt động cá nhân***- GV yêu cầu HS viết chữ *Q* hoa, chữ *Quê* và câu thơ vào vở bài tập.**Hoạt động 4: Đánh giá bài viết****-** GV kiểm tra, đánh giá bài viết của HS; HS sửa bài (nếu chưa đúng).- GV kiểm tra, nhận xét một số bài trên lớp.- GV yêu cầu HS sửa lại bài viết nếu chưa đúng.- GV khen ngợi những HS viết đúng, viết đẹp.  | - HS hát- HS nghe. Quan sát mẫu.+ Chữ Q cao 2,5 li, rộng 2 ô+ Cấu tạo: Chữ Q hoa gồm nét cong kín và nét lượn ngang- HS quan sát GV viết mẫu và nêu quy trình viết chữ Q hoa.- HS viết vào bảng con.- HS thực hành luyện viết vào vở.- HS tự đánh giá và nhận xét.-HS đọc và tìm hiểu nghĩa của câu ứng dụng “Quê hương tươi đẹp.”Nói về vẻ đẹp của quê hương .+ Gồm 4 tiếng: Quê ,hương, tươi, đẹp. + Chữ A cao 2,5 li còn chữ n cao 1 li, Chữ đ, p cao 2 liChữ t cao 1,5 li các chữ còn lại cao 1 li. + Khoảng cách các chữ bằng khoảng cách viết 1 chữ cái.- Lớp quan sát GV viết mẫu chữ Anh trên dòng.- HS viết vào bảng con.- HS viết vào vở.- Vài HS nộp vở.- HS chú ý lắng nghe.- HS đọc và tìm hiểu nghĩa của câu ca dao.- HS trả lời.- HS chú ý lắng nghe.- HS viết vào vở Tập viết.- HS chú ý lắng nghe.- HS tự soát lại bài của mình.  |

**IV. ĐIỀU CHỈNH SAU BÀI HỌC :**

**…………………………………………………………………………………………**

**…………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………….**